

THÂN PHẬN GẢ CÙNG TỬ

Mỹ Châu

Sau khi thấy Phật thọ ký cho Ngài Xá Lợi Phất sẽ thành Phật ở đời vị lai, các Ngài Ca Diếp, Mục Kiền Liên, Tu Bồ Đề, Ca Chiên Diên là bốn đại đệ tử của Phật nhận hiểu được Phật tánh sẵn có nơi mỗi người, nghĩa là Phật quả các Ngài cũng được dự phần. Do ngộ được điều này, nên các Ngài không còn kẹt ở quả vị Thanh Văn nữa. Không vui mừng nào hơn, ví như người bần cùng tự nhiên nhận được gia tài vô giá, một điều mà các Ngài không nghĩ tới bao giờ. Do đó, các Ngài đã nói thí dụ Gả Cùng Tử để trình bày sở ngộ của mình lên Đức Phật. Điều này cũng giống như các thiền sư trình kiến giải vậy. Câu chuyện này nằm trong phẩm Tín Giải thứ tư của kinh Pháp Hoa.

Dùng hình ảnh Gả Cùng Tử để nói lên thân phận của mình, các Ngài kể: "Lúc bé thơ, có người đã trốn cha mà rong chơi, lang thang trôi nổi đó đây, nghèo cùng đến phải xin ăn để sống qua ngày. Rồi tình cờ trở về quê cũ không hay biết. Người cha tìm con không được, nhưng lúc nào cũng mong ngóng con về. Nhà ông rất giàu, sản nghiệp to lớn mà không người kế thừa. Cùng tử đi ngang trước nhà, thấy cha đang ngồi trên ghế cao uy nghi, với bao người hầu cận. Người con không nhận ra cha mình, nhưng ông trưởng giả trong nhà nhìn thấy biết ngay là đứa con thất lạc. Vì vậy ông vui mừng cho người đuổi theo bắt lại. Nhưng con ông quen lối nghèo hèn, sợ người quyền thế, cao sang nên kinh hãi ngất xỉu. Thường con trí nhỏ, ông đã bày kế để dẫn dụ từ từ. Lúc đầu mượn vào nhà để đốt phân nhỏ, nhân đó được gần gũi mà khuyên nhắc con siêng năng làm việc. Sau đó cho làm quản gia trông coi việc thu xuất trong nhà, lần lần công việc trong nhà nhứt nhứt người con đều rành rõ. Khi thấy con đã lần quen và đã đến lúc ông phải nói lên sự thật, ông trưởng giả mời thân tộc, vua quan đến rồi tuyên bố chàng Cùng Tử là đứa con thất lạc mà ông đã cố tìm kiếm từ trước đến giờ. Bây giờ ông suy yếu sắp lìa đời, tất cả sản nghiệp của ông nay trao lại cho đứa con này. Chàng cùng tử rất đổi vui mừng vì được gia tài quý báu, một việc chưa từng dám nghĩ đến mà nay tự được.

Các Ngài tự ví mình là gả cùng tử nghĩa là người nghèo cùng khổ. Vì vô minh ngu muội nên đã rời xa bản tâm thanh tịnh của mình (trốn cha đi rong chơi). Rồi vì



vô số vọng tưởng kéo lôi nên phải lang thang khắp đó đây. Nghĩa là vì chạy theo vọng niệm mà tạo ra nghiệp chướng để phải trôi lăn trong cõi ta bà để trả nghiệp quá khứ, rồi cùng lúc tạo tiếp thêm nghiệp vị lai. Cứ như thế không biết bao nhiêu đời kiếp. Nhưng vì Phật tánh sẵn có và luôn hiện hữu nơi mỗi chúng sanh (nhưng các Ngài đâu có biết), gả cùng tử đã trở về bản quốc, như người lưu lạc tha phương, dầu quê hương cách trở bao xa rồi cũng có lúc được quay về cố quốc. Với những bụi trần vây bám bao đời kiếp, đã tạo nên sự cách biệt giữa cha con (vì vô minh che mờ tánh giác). Đứa con không sao nhìn được cha mình, nhưng người cha thì nhận ra ngay đứa con thất lạc bao năm của mình (tánh giác luôn hằng hữu).

Vì luôn sống trong cảnh bần cùng, nên gả cùng tử đã mau chân chạy khỏi nơi cao sang, mảy ra phải là mái ấm muôn đời của mình. Hiểu được căn tánh hạ liệt của con, ông trưởng giả đã dùng phương tiện dẫn dụ từ từ. Cùng tử ý chí hạ liệt chỉ cần sự ăn mặc, sống qua ngày. Cho nên no cơm, ấm áo là đã mãn nguyện rồi, không còn tìm cầu gì thêm nữa (điều này chỉ cho sự bằng lòng an trụ nơi Niết Bàn Tiểu Thừa của các Ngài). Nhờ lòng từ vô biên của Phật, vị cha lành sáng suốt đã hướng dẫn từng bước. Thuê mướn quét dọn phân nhỏ là để đứa con gột rửa lần tâm tánh si mê. Rồi sau đó vừa sách tấn siêng năng, vừa giao phó thêm trọng trách để lần nâng cao trình độ quản trị của người con. (Tuy được sống cạnh Phật, được sự quan tâm khuyến khích của Phật, các Ngài chỉ làm tròn bổn phận theo khả năng sẵn có của mình, chớ không nghĩ đến việc cố gắng tiến tu để thành Phật, vì cho đó là việc ngoài tầm tay của mình. Các Ngài thông hiểu giáo pháp rạch ròi, có thể giảng giải cho ai cầu học, còn các Ngài thì an phận nơi các quả vị Thanh Văn đã chứng đắc. Đến khi thấy Phật thọ ký cho ngài Xá Lợi Phất, các Ngài mới bừng tỉnh). Tự tin vào sức làm việc và tài quản lý của mình, là dẹp trừ được căn tánh hạ liệt, dẹp bỏ kiến chấp Tiểu Thừa để sẵn sàng tiến đến Phật thừa. Giờ đây cha già tuyên bố trao trọn gia sản cho con thì không còn gì vui mừng hơn nữa. Không phải chỉ mừng vì được gia tài vô giá mà còn mừng vì mình sẽ cai quản nó một cách tốt đẹp có lợi ích.

Gả cùng tử còn là hình ảnh của chúng ta, những người

con lưu lạc đang lang thang nơi cõi ta bà. Vì nghiệp chướng sâu dày mà trầm luân trong sanh tử luân hồi. Tuy chơn tâm sẵn có nhưng không đủ nghị lực để vượt khỏi nghiệp lực lôi kéo, mà trở về với bản tâm thanh tịnh của mình. Với những giáo pháp của Phật để lại, tùy theo căn tánh của mỗi người mà chúng ta áp dụng cho được lợi ích. Không phải là bậc thượng căn, thượng trí, ta nên chấp nhận biện pháp tiệm tu để gỡ bỏ những trói buộc của thế gian. Dọn sạch phiền não bợn nhơ làm cho thân tâm nhẹ nhàng, trong sáng, trí huệ rộng mở thênh thang. Từ đó thăng tiến đến Phật thừa. Đức Phật đã từ bi vô lượng nên đáp ứng mọi nhu cầu đòi hỏi của chúng ta. Các quả vị Tu Đà Hoàn, Tư Đà Hàm, A Na Hàm, A La Hán là để thỏa lòng tham cầu chúng đắc hẹp hòi của chúng ta. Chúng ta tìm đến đạo, hiểu đạo rồi tiến tu là đã biết mình đang đi từ có đến không. Có là những vật chất giả tạm, vọng tưởng si mê. Không là không vướng mắc, không trói buộc để tự hòa vào pháp giới chơn như, nghĩa là không mà là tất cả. Nhưng mấy người giữ được lý tưởng này trọn vẹn? Hay tu mà vẫn cứ canh chừng xem mình đã đạt được từng bậc nào rồi. Đã khổ công tu tập để xả bỏ ràng buộc này mà lại để rơi vào dính mắc khác thì bao giờ ra khỏi trầm luân. Đừng tự trói buộc mình dù bằng những dây tơ óng mịn. Đức Phật chỉ muốn tất cả chúng ta thành Phật như Ngài chớ không muốn chúng ta dừng nghỉ ở bất cứ quả vị nào.

Nhờ vào kinh điển lưu truyền và cũng nhờ vào công ơn Thầy Tổ giảng dạy, ngày nay chúng ta may mắn thấy biết được mọi ưu khuyết của người xưa rồi, thì chúng ta có sẵn sàng, nhanh chóng mà "Trực chỉ chân tâm, kiến tánh thành Phật" hay không? Chúng ta có điểm phúc được dẫn tới trước nhà, được chỉ cho biết cha già đang ngồi trông đợi để trao gia tài kết xù lại cho. Nhưng chúng ta đâu có chịu chạy mau vào nhìn cha. Trái lại chúng ta cứ chạy lẩn quẩn ngoài cổng, rồi gặp ai cũng khoe khoang rằng: "Đây là nhà của cha tôi, ông rất giàu có, đang chờ tôi vào để trao lại sản nghiệp cho tôi". Đó là khuyết điểm của chúng ta. Nhưng dù sao thì chúng ta cũng là những chúng sanh tội nghiệp, đã biết cõi ta bà đáng chán, thân người đáng chán, công danh đáng chán...v...v... nhưng muốn làm Phật không phải là việc dễ làm. Vì vậy, thôi đành theo dấu người xưa, đi từ bước một, bỏ lẩn phiền não lằng xằng, tinh tấn tẩy trừ bợn nhơ, xa lìa cám dỗ trần tục đang ru ngủ thân tâm. Bao giờ dừng hẳn bước chân lằng tở, là ta có thể đường hoàng đi vào nhà để gặp lại mặt cha già, chấm dứt thân phận Cưng Tử. Theo con đường tu tập này tuy cần nhiều thời gian, có thể nhiều đời hay nhiều kiếp, nhưng với ý chí kiên cường thì lo gì đạo quả không thành.

Mỹ Châu.

28-5-02

Người Phật tử xem bóng đá

(tiếp theo)

Lúc bấy giờ mình cảm thấy vui không? Vui quá đi chứ, vì ***mình đã thắng được chính mình*** một cách oanh liệt và vẻ vang nhất. Trong lúc kẻ khác thì đang hân hoan vui cười khi thắng được người khác, cái vui ấy, cái phút huy hoàng ấy tựa hồ như bong bóng nước trên sông, đứng từ xa mà nhìn ta thấy nó óng ánh lung linh! Đẹp làm sao! Rồi trong khoảnh khắc là tan biến ***vô thường***. Cái vui ấy chỉ toi công nhọc sức. Còn về phía thua thì đang khổ đau, uất hận vì bị người khác đánh bại mình.

Vậy là người Phật tử rất vui. Vui khi mình đã thắng được chính mình. Mình đã chiến thắng chứ không phải đầu hàng. Cái vui đó có làm ai phải khổ đau hay không? Như vậy cái vui đó mới là cái vui trọn vẹn. Còn cái vui thắng được người khác là cái vui trong đau khổ, mà người đời cứ săn đuổi nắm bắt cái vui cho riêng mình khiến người khác phải khổ đau buồn phiền...

Người Phật tử chỉ biết vui khi nào tự mình thắng được chính mình, chẳng hạn : Một cơn giận nổi lên mình thắng được nó. Một lòng tham dấy lên mình thắng được nó. Một sự khêu gợi cám dỗ mình thắng được nó làm mình vui. Những cái vui đó chỉ dẫn đến lợi lạc cho nội tâm của mình mà chẳng có hại đến ai. Như vậy cái vui của người Phật tử mới là cái vui chân thật, vì vui mà không làm ai phải khổ. Được như thế mới gọi là: ***Thắng từ nội tâm mình tức phá vỡ được màn vô minh tăm tối che khuất tâm trí mình!!!***

Chánh Đức Thọ

